

Số: /BC-BNV

Hà Nội, ngày tháng 12 năm 2023

BÁO CÁO**Tổng kết công tác năm 2023 và phương hướng, nhiệm vụ
công tác năm 2024 của ngành Nội vụ**

Năm 2023, tình hình thế giới diễn biến nhanh, phức tạp, khó lường, nhiều thách thức mới; cạnh tranh chiến lược xung đột giữa các nước ngày càng nghiêm trọng, kéo dài; kinh tế toàn cầu tăng trưởng chậm; lạm phát ở mức cao. An ninh năng lượng, an ninh lương thực, an ninh mạng gặp nhiều thách thức; biến đổi khí hậu gây hậu quả nghiêm trọng. Trong nước, Việt Nam cơ bản vẫn giữ được ổn định kinh tế vĩ mô, kiểm soát lạm phát, thúc đẩy tăng trưởng kinh tế, nợ công, nợ nước ngoài, bội chi ngân sách được kiểm soát. Tuy nhiên, nền kinh tế chịu tác động của nhiều yếu tố bất lợi bên ngoài và những khó khăn nội tại bên trong; khả năng cạnh tranh, sức chống chịu còn hạn chế; thiên tai bão lũ gây thiệt hại nặng nề ở nhiều địa phương. Trong bối cảnh đó, toàn ngành Nội vụ luôn bám sát chủ trương, đường lối của Đảng, mục tiêu, quan điểm chỉ đạo, điều hành của Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ, Bộ Nội vụ đề ra phương châm hành động năm 2023 là “**Đoàn kết, kỷ cương, gương mẫu, đổi mới, sáng tạo, hiệu quả**” và tập trung vào “**3 đột phá, 4 trọng tâm**”¹, ngành Nội vụ cơ bản hoàn thành khối lượng lớn nhiệm vụ của cấp có thẩm quyền giao, phát huy vai trò của Bộ đa ngành, đa lĩnh vực, chú trọng công tác hoàn thiện thể chế và đề xuất sửa đổi, bổ sung nhiều chính sách quan trọng nhằm tháo gỡ khó khăn, vướng mắc, khơi thông những điểm nghẽn trong quá trình tổ chức, thực hiện chính sách, pháp luật ngành Nội vụ góp phần quan trọng vào nhiệm vụ chính trị chung của đất nước và xây dựng nền hành chính nhà nước phát triển theo hướng dân chủ, chuyên nghiệp, hiện đại, tinh gọn, hiệu lực, hiệu quả, phục vụ Nhân dân.

**PHẦN THỨ NHẤT
TÌNH HÌNH THỰC HIỆN NHIỆM VỤ NĂM 2023****I. CÔNG TÁC CHỈ ĐẠO, ĐIỀU HÀNH**

1. Toàn ngành Nội vụ đã quán triệt thực hiện nghiêm túc chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước để hoàn thành nhiệm vụ chính trị năm 2023 được Bộ Chính trị, Ban Bí thư, Quốc hội, UBTW, Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ và cấp thẩm quyền giao; quyết liệt triển khai Chương trình hành động của Chính phủ thực hiện Nghị quyết Đại hội XIII của Đảng, các Nghị quyết, Kết luận, Chỉ thị

¹ Ba đột phá: (1) Tập trung hoàn thiện thể chế; (2) Tập trung sắp xếp tổ chức bộ máy, nhất là các đơn vị sự nghiệp công lập và thực hiện mục tiêu tinh giản biên chế; (3) Sắp xếp các đơn vị hành chính cấp huyện, cấp xã. Bốn trọng tâm: (1) Công vụ, công chức; (2) Cải cách hành chính; (3) Thanh tra, Pháp chế; (4) Thực hiện chuyển đổi số của Bộ, ngành Nội vụ.

của Ban Chấp hành Trung ương, Bộ Chính trị, Ban Bí thư và của Đảng bộ các địa phương liên quan đến lĩnh vực nội vụ.

2. Công tác lãnh đạo, chỉ đạo, điều hành có nhiều đổi mới, tập trung, quyết liệt, sát sao, có trọng tâm, trọng điểm, vừa tập trung tham mưu, tổ chức thực hiện các chủ trương lớn của Đảng trên lĩnh vực ngành, vừa giải quyết những vấn đề phát sinh từ thực tiễn bảo đảm yêu cầu, mục tiêu nhiệm vụ trước mắt và chiến lược lâu dài. Đặc biệt, tập trung đổi mới mạnh mẽ công vụ, công chức; tiếp tục thực hiện sắp xếp tổ chức bộ máy hành chính nhà nước, đơn vị sự nghiệp công lập theo tinh thần Nghị quyết số 18, 19-NQ/TW của Trung ương; tham mưu đẩy mạnh thực hiện phân cấp, phân quyền giữa Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ với bộ, ngành, chính quyền địa phương nhằm phát huy tính chủ động năng động, sáng tạo, tự chủ của các cơ quan, đồng thời để các bộ, ngành tập trung nguồn lực xây dựng thể chế chính sách; thực hiện tinh giản biên chế gắn với cơ cấu lại đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức theo vị trí việc làm; quyết tâm thực hiện sắp xếp đơn vị hành chính cấp huyện, cấp xã giai đoạn 2023-2025, quan tâm giải quyết khó khăn, vướng mắc trong thực hiện chính sách đối với đội ngũ cán bộ, công chức và người hoạt động không chuyên trách cấp xã, nâng cao hiệu lực, hiệu quả hoạt động của chính quyền cơ sở; triển khai thực hiện điều chỉnh mức lương cơ sở và tham mưu cải cách chính sách tiền lương theo Nghị quyết số 27-NQ/TW của Ban Chấp hành Trung ương nhằm nâng cao đời sống cán bộ, công chức, viên chức.

Quyết liệt đơn đốc các bộ, ngành, địa phương tập trung thực hiện có hiệu quả các nhiệm vụ cải cách hành chính theo chỉ đạo của Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ; tăng cường đối thoại với các tổ chức hội, quỹ, tổ chức tôn giáo... nhằm tháo gỡ khó khăn, vướng mắc trong công tác quản lý nhà nước bảo đảm ổn định, phát triển.

3. Công tác phối hợp giữa Bộ Nội vụ với các bộ, ngành, địa phương được duy trì thường xuyên; kịp thời trao đổi, giải đáp các kiến nghị, đề xuất nhằm tạo sự thống nhất, thông suốt trong quá trình tổ chức thực hiện nhiệm vụ được cấp thẩm quyền giao. Đặc biệt là giải quyết những vấn đề có tính liên ngành bước đầu đã mang lại hiệu quả tốt.

4. Sở Nội vụ các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương đã kịp thời tham mưu cho cấp ủy, chính quyền địa phương ban hành, điều chỉnh chương trình, kế hoạch công tác cho phù hợp với thực tiễn; quán triệt, triển khai nghiêm túc các chủ trương của Đảng trên lĩnh vực ngành tại địa phương; cụ thể hóa nhiệm vụ chính trị, trọng tâm theo chỉ đạo, hướng dẫn của Bộ và cấp ủy chính quyền địa phương; bám sát yêu cầu thực tiễn, kịp thời tham mưu nhiều nhiệm vụ, giải pháp quyết liệt, hiệu quả, nhất là những việc quan trọng, khó, phức tạp, nhạy cảm như: xây dựng vị trí việc làm, sắp xếp tổ chức bộ máy gắn với tinh giản biên chế; phương án sắp xếp đơn vị hành chính cấp huyện, cấp xã giai đoạn 2023-2025; tập trung hoàn thiện để đưa vào vận hành Cơ sở dữ liệu về cán bộ, công chức, viên chức.

5. Tập trung đôn đốc trả lời chất vấn của đại biểu Quốc hội, kiến nghị của cử tri, phản ánh của người dân và doanh nghiệp bảo đảm thực chất không né tránh, không đùn đẩy và đi thẳng vào vấn đề được đại biểu Quốc hội và cử tri quan tâm.

II. KẾT QUẢ ĐẠT ĐƯỢC TRÊN CÁC LĨNH VỰC

1. Công tác xây dựng và hoàn thiện thể chế, chính sách

Năm 2023 là năm có ý nghĩa đặc biệt quan trọng, năm giữa nhiệm kỳ thực hiện Nghị quyết Đại hội XIII của Đảng, Nghị quyết của Quốc hội về phát triển kinh tế - xã hội 05 năm (2021-2025), các Nghị quyết của Chính phủ Khóa XV, theo đó, ngay từ những ngày đầu năm, Bộ Nội vụ đã xác định công tác xây dựng, hoàn thiện thể chế, chính sách là nhiệm vụ trọng tâm, xuyên suốt và ưu tiên hàng đầu theo hướng vừa sát với yêu cầu thực tiễn đặt ra trong tình hình mới, vừa đồng bộ, thống nhất theo các Nghị quyết của Đảng về hoàn thiện thể chế phát triển là một trong ba đột phá chiến lược. Kết quả nổi bật trong năm 2023, Bộ Nội vụ đã chủ trì xây dựng **01** dự án Luật Lưu trữ (sửa đổi) báo cáo Chính phủ trình Quốc hội xem xét, cho ý kiến tại Kỳ họp thứ 6, Quốc hội Khóa XV; chủ trì xây dựng **04** văn bản, đề án trình Bộ Chính trị, Ban Bí thư; trình UBTVQH xem xét, ban hành **14** Nghị quyết; trình Chính phủ ban hành **14** Nghị định, **03** Nghị quyết; trình Thủ tướng Chính phủ ban hành **20** Quyết định và **03** Công điện; Bộ trưởng Bộ Nội vụ đã ban hành theo thẩm quyền **22** Thông tư, **07** văn bản hợp nhất. Đồng thời, chủ động tham mưu cấp có thẩm quyền về phương án, lộ trình thực hiện cải cách chính sách tiền lương theo Nghị quyết số 27-NQ/TW của Hội nghị TW7, Khóa XII trình Kỳ họp thứ 6, Quốc hội khóa XV thông qua tại Nghị quyết số 104/2023/QH15 ngày 10/11/2023 về dự toán ngân sách nhà nước năm 2024 để tổ chức thực hiện từ ngày 01/7/2024.

Công tác xây dựng, hoàn thiện thể chế, chính sách thuộc lĩnh vực nội vụ có nhiều đổi mới, hoàn thiện theo hướng thống nhất, chặt chẽ, bảo đảm sự liên thông giữa các quy định của Đảng với pháp luật của Nhà nước; đẩy mạnh phân cấp, phân quyền, cắt giảm tối đa thủ tục hành chính trong cơ quan hành chính nhà nước ở trung ương và địa phương, góp phần thực hiện mục tiêu tinh gọn tổ chức bộ máy hành chính nhà nước, đơn vị sự nghiệp công lập; tinh giản biên chế gắn với cơ cấu lại đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức theo vị trí việc làm; đổi mới công tác quản lý công vụ, công chức, chính sách tiền lương, cải cách hành chính, thi đua khen thưởng, tín ngưỡng tôn giáo, văn thư lưu trữ và thúc đẩy chuyển đổi số.

(Chi tiết tại Phụ lục I kèm theo).

2. Tổ chức bộ máy và biên chế

Để tiếp tục thực hiện đổi mới, sắp xếp tổ chức bộ máy trong hệ thống chính trị tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả và tinh giản biên chế gắn với cơ cấu lại đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức theo vị trí việc làm, Bộ Nội vụ đã tập trung hoàn thiện thể chế về tổ chức bộ máy, biên chế, nổi bật là: tham mưu Chính phủ ban hành quy định về tinh giản biên chế²; Chương trình hành động thực hiện Kết luận số 50-KL/TW ngày

² Nghị định số 29/2023/NĐ-CP ngày 03/6/2023.

28/02/2023 của Bộ Chính trị về tiếp tục thực hiện Nghị quyết số 18-NQ/TW³; trình Thủ tướng Chính phủ ban hành Quyết định số 23/2023/QĐ-TTg ngày 18/9/2023 về việc thành lập, tổ chức và hoạt động của tổ chức phối hợp liên ngành; tham mưu triển khai Kế hoạch tổng kết 20 năm thực hiện mô hình tổ chức bộ máy của Chính phủ (từ khóa XII đến khóa XV) theo yêu cầu tại Nghị quyết số 99/NQ-CP.

a) Thực hiện sắp xếp tổ chức bộ máy hành chính nhà nước và cơ cấu lại các đơn vị sự nghiệp công lập

Trên cơ sở chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của các bộ, cơ quan ngang bộ, cơ quan thuộc Chính phủ, Bộ Nội vụ đã tích cực đôn đốc các bộ, ngành ban hành theo thẩm quyền hoặc trình cấp có thẩm quyền ban hành Quyết định quy định chức năng nhiệm vụ, quyền hạn và tổ chức bộ máy của các cơ quan, tổ chức hành chính, đơn vị sự nghiệp công lập thuộc bộ, ngành đáp ứng tiêu chí theo quy định của Chính phủ⁴; đồng thời, các bộ, ngành đã ban hành **19/19** Thông tư hướng dẫn chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn cơ quan chuyên môn thuộc UBND cấp tỉnh, cấp huyện.

Tiếp tục thực hiện sắp xếp các đơn vị sự nghiệp công lập thuộc phạm vi quản lý của các bộ, ngành, Bộ Nội vụ đã tham mưu ban hành Thông báo Kết luận số 114/KL-BCĐĐMSXTCBM ngày 08/12/2023 của Trưởng Ban Chỉ đạo đổi mới, sắp xếp tổ chức bộ máy của bộ, cơ quan ngang bộ, cơ quan thuộc Chính phủ làm cơ sở để triển khai sắp xếp các đơn vị sự nghiệp công lập của bộ, ngành theo hướng thu gọn đầu mối, nâng cao tự chủ về tài chính và thúc đẩy xã hội hóa hoạt động cung ứng dịch vụ sự nghiệp công để đạt mục tiêu Nghị quyết số 19-NQ/TW của Ban Chấp hành Trung ương, theo đó, dự kiến kết quả sắp xếp, tổ chức lại đơn vị sự nghiệp công lập thuộc phạm vi quản lý của bộ, ngành đến hết năm 2024 còn **895** đơn vị sự nghiệp công lập⁵, giảm **140** đơn vị so với năm 2021 (tương ứng giảm **13,53%**); đẩy mạnh tự chủ các đơn vị sự nghiệp công lập đạt khoảng **63%** (tăng 24% so với năm 2021). Các địa phương đã tập trung triển khai việc rà soát, sắp xếp tổ chức hành chính bên trong, theo đó giảm **13** sở và tổ chức hành chính khác thuộc UBND tỉnh; giảm **2.572** tổ chức phòng và tương đương thuộc cơ quan chuyên môn UBND tỉnh, huyện trong cả nước; đồng thời, tiếp tục rà soát, sắp xếp lại đơn vị sự nghiệp công lập (SNCL), tính đến hết năm 2023 đã giảm **7.867** đơn vị SNCL; riêng năm 2023 đã giảm **236** đơn vị, còn **46.385** đơn vị SNCL (năm 2022 có 46.621 đơn vị); trong đó, đơn vị SNCL tự bảo đảm chi thường xuyên và chi đầu tư là **345** đơn vị (tỷ lệ 0,74%), đơn vị SNCL tự bảo đảm chi thường xuyên là **2.538** đơn vị (tỷ lệ 5,47%), đơn vị SNCL tự bảo đảm một phần chi thường xuyên là **8.559** đơn vị (tỷ lệ 18,45%), đơn vị SNCL do ngân sách nhà nước bảo đảm chi thường xuyên là **34.943** đơn vị (tỷ lệ 75,34%).

Bên cạnh đó Bộ Nội vụ đã tập trung xây dựng các Đề án Đổi mới cơ chế quản lý, tổ chức lại hệ thống đơn vị sự nghiệp công lập, phục vụ sơ kết 05 năm Nghị quyết

³ Nghị quyết số 99/NQ-CP ngày 10/7/2023

⁴ Thực hiện sắp xếp tổ chức bộ máy đến nay giảm **17** Tổng cục và tổ chức tương đương; giảm **10** Cục và **144** Vụ/Ban thuộc tổng cục và thuộc bộ (gồm 25 vụ thuộc bộ, ngành và giảm 119 vụ và tương đương thuộc tổng cục); giảm **108** phòng trong vụ/ban thuộc bộ, ngành; giảm **22** đơn vị sự nghiệp công lập thuộc bộ, ngành.

⁵ Chưa bao gồm 04 cơ sở giáo dục nghề nghiệp thuộc Bộ Quốc phòng đang tổng hợp trong phương án sắp xếp cơ sở giáo dục nghề nghiệp.

số 18, 19-NQ/TW của Ban Chấp hành Trung ương; tham mưu Chính phủ triển khai thực hiện Kết luận của Bộ Chính trị về việc tiếp tục triển khai các Nghị quyết nêu trên; báo cáo Ban Cán sự đảng Chính phủ kết quả rà soát số liệu biên chế viên chức đang đảm nhiệm vị trí việc làm là công chức tại các bộ, ngành, địa phương để điều chỉnh, bổ sung biên chế với một số bộ, ngành do được giao thêm nhiệm vụ, theo đó đã bổ sung gần **10.500** biên chế công chức cấp xã, bổ sung trên **28.700** biên chế giáo viên cho các địa phương.

b) Tinh giản biên chế gắn với cơ cấu lại đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức

Căn cứ các Quyết định của Bộ Chính trị về biên chế giai đoạn 2022-2026, Bộ Nội vụ đã báo cáo Thủ tướng Chính phủ đề giao biên chế công chức, số lượng người làm việc hưởng lương ngân sách trong đơn vị sự nghiệp công lập của các bộ, ngành giai đoạn 2022-2026. Bộ Nội vụ hướng dẫn UBND cấp tỉnh thực hiện trình tự phê duyệt, giao biên chế công chức trong cơ quan, tổ chức hành chính, số lượng người làm việc trong đơn vị sự nghiệp công lập của địa phương theo quy định⁶.

Các bộ, ngành, địa phương chủ động xây dựng kế hoạch thực hiện lộ trình tinh giản biên chế gắn với cơ cấu lại, nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức theo vị trí việc làm; đồng thời xác định đối tượng, thực hiện chính sách tinh giản biên chế linh hoạt, hợp lý hơn theo quy định tại Nghị định số 29/2023/NĐ-CP về tinh giản biên chế; từ ngày 01/01/2023 đến ngày 15/12/2023, tổng số đối tượng tinh giản biên chế là **7.151 người** (trong đó: Trung ương **146 người**; địa phương **7.005 người**).

c) Tập trung xây dựng, hoàn thiện vị trí việc làm gắn với cơ cấu lại và nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức

Bộ Nội vụ đã phối hợp với các bộ, ngành rà soát, xây dựng danh mục vị trí việc làm, bản mô tả công việc và khung năng lực của vị trí việc làm đối với cán bộ, công chức, viên chức và cán bộ, công chức cấp xã⁷. Đến nay, đã có **20/20** bộ, cơ quan ngang bộ ban hành Thông tư hướng dẫn về vị trí việc làm công chức nghiệp vụ chuyên ngành; **15/15** bộ, cơ quan ngang bộ ban hành Thông tư hướng dẫn về vị trí việc làm viên chức nghiệp vụ chuyên ngành. Trên cơ sở đó, Bộ Nội vụ đã tham mưu cho Chính phủ tổ chức Hội nghị toàn quốc triển khai xây dựng, quản lý vị trí việc làm trong các cơ quan, tổ chức hành chính, đơn vị sự nghiệp công lập để quán triệt, tổ chức triển khai thống nhất, đồng bộ về vị trí việc làm tại các bộ, ngành, địa phương. Đây là những kết quả bước đầu, là điều kiện quan trọng giúp các bộ, ngành, địa phương có thêm cơ sở pháp lý trong việc xây dựng Đề án vị trí việc làm của đơn vị, bảo đảm thống nhất, đồng bộ giữa xác định vị trí việc làm, tinh giản biên chế, cơ cấu lại đội ngũ công chức, viên chức gắn với tuyển

⁶ Năm học 2023-2024, các địa phương đề xuất biên chế giáo viên là 1.189.241 biên chế (tăng/bổ sung 104.656 biên chế so với năm học 2022-2023), trong đó: cấp mầm non 41.542 biên chế (chiếm 39,7%), cấp tiểu học 22.485 biên chế (chiếm 21,5%); cấp trung học cơ sở 27.818 biên chế (chiếm 26,6%); cấp trung học phổ thông 12.811 biên chế (chiếm 12,2%). Theo đó, năm học 2023-2024 dự kiến bổ sung là 27.868 biên chế giáo viên, số còn lại sẽ bổ sung đối với các trường hợp cần thiết trong các năm học tiếp theo đến năm 2026. Bộ Nội vụ đang phối hợp với Bộ Giáo dục và Đào tạo nghiên cứu, báo cáo Ban Cán sự đảng Chính phủ có ý kiến đề nghị Ban Tổ chức Trung ương xem xét, quyết định phương án cụ thể.

⁷ Tổng số vị trí việc làm trong các cơ quan, tổ chức hành chính: **866** vị trí; tổng số vị trí việc làm trong các đơn vị sự nghiệp: **615** vị trí; tổng số vị trí việc làm cán bộ, công chức cấp xã: **17** vị trí.

dụng, sử dụng, quản lý hiệu quả đội ngũ công chức, viên chức và thực hiện cải cách chính sách tiền lương theo chức vụ, chức danh lãnh đạo và vị trí việc làm công chức, viên chức.

Các bộ, ngành, địa phương đã tích cực triển khai xây dựng và phê duyệt đề án vị trí việc làm đối với các cơ quan, tổ chức hành chính, đơn vị sự nghiệp công lập để làm cơ sở thực hiện việc tuyển dụng, quản lý, sử dụng công chức, viên chức theo vị trí việc làm đáp ứng đồng bộ, liên thông với quy định về vị trí việc làm trong hệ thống chính trị, tiêu biểu như: Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Bộ Tài nguyên và Môi trường, Bộ Nội vụ, Bộ Tư pháp, Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch... Một số địa phương đã thực hiện tốt công tác sắp xếp tổ chức bộ máy, đẩy mạnh phân cấp, phân quyền và quản lý biên chế, như: Hà Nội, Đà Nẵng, Hải Phòng, Yên Bái, Lạng Sơn, Hải Dương, Hưng Yên, Nghệ An, Bà Rịa - Vũng Tàu,....

d) Tiếp tục tham mưu Chính phủ đẩy mạnh phân cấp, phân quyền

Bộ Nội vụ tham mưu, phối hợp, đôn đốc các bộ, ngành tập trung thực hiện mục tiêu, nhiệm vụ, giải pháp triển khai Nghị quyết số 04/NQ-CP của Chính phủ về phân cấp, phân quyền. Trong giai đoạn 03 năm vừa qua (từ năm 2021 đến nay), hầu hết văn bản quy phạm pháp luật do Quốc hội, Chính phủ ban hành (28 Luật và trên 400 Nghị định, hàng nghìn Nghị quyết, văn bản quy phạm pháp luật) đã chú trọng các quy định về phân cấp, phân quyền giữa Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ với các bộ, ngành; giữa Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ, các bộ, ngành với địa phương gắn với kiểm tra, kiểm soát quyền lực, bước đầu đã có cải thiện nhất định, khơi thông điểm nghẽn trong tổ chức thực hiện chính sách pháp luật.

3. Quản lý đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức

a) Về quản lý cán bộ, công chức, viên chức

Năm 2023, Bộ Nội vụ đã tập trung nghiên cứu, rà soát, đề xuất Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ sửa đổi, bổ sung nhiều văn bản quy phạm pháp luật liên quan đến quản lý cán bộ, công chức, viên chức⁸, trong đó có nhiều nội dung đổi mới cơ chế quản lý cán bộ, công chức, viên chức, đẩy mạnh phân cấp và cải cách thủ tục hành chính trong các khâu tuyển dụng, nâng ngạch công chức, xét thăng hạng viên chức, bổ nhiệm, điều động, luân chuyển, đánh giá, kỷ luật cán bộ, công chức, viên chức, bảo đảm sự thống nhất, đồng bộ, liên thông giữa các quy định của Đảng và yêu cầu thực tiễn đổi mới công vụ, công chức; tiếp tục hoàn thiện quy định, cơ chế để sàng lọc, thay thế kịp thời những người thiếu trách nhiệm, năng lực hạn chế... Đặc biệt đã tham mưu Chính phủ thể chế hóa chủ trương của Đảng về khuyến khích, bảo vệ cán bộ năng động, sáng tạo, dám nghĩ, dám làm, dám chịu trách nhiệm vì lợi ích chung tạo cơ sở quan trọng để khắc phục tình trạng không ít cán bộ sợ sai, né tránh, đùn đẩy trách nhiệm, không dám làm khiến công việc nhiều nơi bị trì trệ, gây ách tắc; qua đó tạo thêm động lực để cán bộ, công chức tự tin, bản lĩnh hơn khi đương đầu với khó khăn, thử thách trong thực thi

⁸ (1) Nghị định số 06/2023/NĐ-CP ngày 21/02/2023; (2) Nghị định số 48/2023/NĐ-CP ngày 17/7/2023; (3) Nghị định số 69/2023/NĐ-CP ngày 14/9/2023; (4) Nghị định số 71/2023/NĐ-CP ngày 20/9/2023; (5) Nghị định số 73/2023/NĐ-CP ngày 29/9/2023; (6) Nghị định số 85/2023/NĐ-CP ngày 07/12/2023.

nhiệm vụ, công vụ (đến nay đã có nhiều địa phương ban hành văn bản triển khai Nghị định số 73/2023/NĐ-CP, như: Thành phố Hồ Chí Minh, Ninh Bình, Bình Phước, Hải Dương, Quảng Nam); Báo cáo kết quả rà soát Luật cán bộ, công chức, Luật viên chức và các Luật có liên quan để báo cáo Chính phủ, Ủy ban Thường vụ Quốc hội, trên cơ sở đó đề xuất cấp có thẩm quyền xem xét, sửa đổi cho phù hợp. Đồng thời, Bộ trưởng Bộ Nội vụ ban hành theo thẩm quyền **05** Thông tư⁹.

Thực hiện thu hút, trọng dụng, đãi ngộ nhân tài vào hệ thống cơ quan nhà nước và chính sách đối với cán bộ, công chức, viên chức là người dân tộc thiểu số phục vụ sự nghiệp phát triển kinh tế - xã hội và hội nhập quốc tế, Bộ Nội vụ đã trình Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Đề án Chiến lược quốc gia thu hút, trọng dụng nhân tài đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2050¹⁰ để các bộ, ngành, địa phương triển khai thực hiện; Báo cáo Ban cán sự đảng Chính phủ trình Bộ Chính trị về “Đề án thí điểm mở rộng việc bố trí Chủ tịch UBND, Chánh án Tòa án nhân dân, Viện trưởng Viện Kiểm sát nhân dân, Chánh Thanh tra cấp tỉnh, cấp huyện và cán bộ lãnh đạo cấp trưởng các ngành công an, thuế, hải quan... không phải là người địa phương”; đồng thời, triển khai các nhiệm vụ, giải pháp để tổ chức việc thống nhất kiểm định chất lượng đầu vào công chức nhằm nâng cao chất lượng tuyển dụng và tiết kiệm ngân sách, thời gian, công sức trong tổ chức tuyển dụng.

Tiếp tục tăng cường kỷ luật, kỷ cương hành chính, tham mưu Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ thực hiện chủ trương của Đảng về kịp thời thay thế cán bộ năng lực hạn chế, uy tín giảm sút, đùn đẩy, né tránh trách nhiệm; Báo cáo về thực trạng, đề xuất nhiệm vụ, giải pháp chấn chỉnh, khắc phục tình trạng né tránh, đùn đẩy, làm việc cầm chừng, sợ trách nhiệm không dám làm trong đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức trong cơ quan hành chính nhà nước; báo cáo, đề xuất Thủ tướng Chính phủ hoàn thiện các quy định của pháp luật nhằm tạo môi trường, hành lang pháp lý an toàn, đầy đủ cho các bộ, cơ quan, địa phương yên tâm thực hiện chức trách nhiệm vụ, công vụ theo quy định; hướng dẫn các bộ, ngành, địa phương thực hiện nghiêm quy định của Đảng, pháp luật về xử lý kỷ luật cán bộ, công chức, viên chức. Trong năm 2023 (từ 01/01 đến 15/12/2023), tổng số cán bộ đảng viên, công chức, viên chức bị kỷ luật là **17.808** người; số lượng cán bộ, công chức, viên chức nghỉ việc, thôi việc là **10.880** người (trong đó: Trung ương **983** người (110 công chức, 873 viên chức), địa phương **9.897** người (866 công chức, 9.031 viên chức)).

Về chuyển đổi số trong quản lý đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức, Bộ Nội vụ đã quyết liệt hướng dẫn, đôn đốc các bộ, ngành, địa phương cập nhật, kết nối, đồng bộ dữ liệu CBCCVC với CSDLQG. Tính đến thời điểm tháng 12/2023, **100%** bộ, ngành, địa phương đã hoàn thành việc kết nối, đồng bộ dữ liệu với CSDLQG về CBCCVC. Kết quả đã đồng bộ được gần **2,5** triệu hồ sơ CBCCVC để kết nối CSDLQG về dân cư.

⁹ (1) Thông tư số 03/2023/TT-BNV ngày 30/4/2023; (2) Thông tư số 05/2023/TT-BNV ngày 03/5/2023; (3) Thông tư số 06/2023/TT-BNV ngày 03/5/2023; (4) Thông tư số 12/2023/TT-BNV ngày 08/8/2023; (5) Thông tư số 17/2023/TT-BNV ngày 28/11/2023.

¹⁰ Quyết định số 899/QĐ-TTg ngày 31/7/2023 của Thủ tướng Chính phủ.

b) Về tuyển dụng, đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức

Công tác đào tạo, bồi dưỡng công chức tiếp tục được đổi mới theo hướng gắn với vị trí việc làm và chức danh công chức; chú trọng đào tạo, bồi dưỡng, cập nhật kiến thức mới, nâng cao kỹ năng lãnh đạo, quản lý cho đội ngũ cán bộ các cấp, gắn với tiêu chuẩn chức danh và quy hoạch. Bộ Nội vụ đã ban hành Kế hoạch thực hiện Quyết định số 163/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Đề án đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức giai đoạn 2023-2025; phối hợp với các bộ, ngành, địa phương triển khai đánh giá, rà soát, cập nhật, biên soạn lại hệ thống chương trình, tài liệu bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức theo quy định tại Nghị định số 89/2021/NĐ-CP nhằm đổi mới công tác đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức theo vị trí việc làm; tổ chức các lớp tập huấn chuyển giao 05 bộ chương trình, tài liệu đến Sở Nội vụ và Trường Chính trị các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương và Vụ/Ban Tổ chức cán bộ và cơ sở đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức trực thuộc. Đồng thời, tổ chức các lớp tập huấn, bồi dưỡng cho các bộ, ngành, địa phương về quản lý vận hành và khai thác CSDLQG về CBCCVC trong cơ quan nhà nước. Theo báo cáo của các bộ, ngành, địa phương, năm 2023 đã cử **562.452** lượt công chức, viên chức đi đào tạo, bồi dưỡng theo tiêu chuẩn ngạch, chức danh và vị trí việc làm (*trong đó, Trung ương 35.102 (công chức đào tạo 181, bồi dưỡng 8.883; viên chức đào tạo 585, bồi dưỡng 25.453), địa phương 527.350 (công chức đào tạo 14.173, bồi dưỡng 245.327; viên chức đào tạo 23.000, bồi dưỡng 244.850)*).

Việc đẩy mạnh thực hiện chuyển đổi số và hợp tác quốc tế trong hoạt động đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức đã mang lại kết quả tích cực; trong năm Bộ Nội vụ đã tổ chức được **04** đoàn đi bồi dưỡng tại Cộng hòa Pháp và Nhật Bản cho cán bộ, công chức lãnh đạo, quản lý trẻ và cán bộ lãnh đạo, quản lý nữ của chính quyền địa phương. Đây là khâu đột phá để nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ cấp chiến lược đáp ứng yêu cầu giai đoạn mới.

Trong năm 2023, các bộ, ngành, địa phương đã thực hiện tuyển dụng **42.115** công chức, viên chức (*trong đó, Trung ương 1.293 người (488 công chức, 805 viên chức), địa phương 40.822 người (3.176 công chức, 37.646 viên chức)*), trong đó các địa phương đã quan tâm, chú trọng thu hút, tuyển dụng nguồn nhân lực chất lượng cao; kịp thời bổ sung số công chức, viên chức xin nghỉ việc, thôi việc. Một số địa phương tiếp tục thí điểm tổ chức thi tuyển chức danh lãnh đạo quản lý cấp sở, cấp phòng, như: Hà Nội, Quảng Ninh, Bà Rịa - Vũng Tàu, Đà Nẵng...

Vụ/Ban Tổ chức cán bộ, Sở Nội vụ các bộ, ngành, địa phương đã chủ động tham mưu trình cấp có thẩm quyền hoàn thiện chính sách về tuyển dụng, sử dụng, đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức đảm bảo phù hợp với vị trí việc làm, tiêu biểu như: Bộ Tư pháp, Bộ Tài nguyên và Môi trường, Ngân hàng Nhà nước Việt Nam, Bảo hiểm Xã hội Việt Nam, Hà Nội, Đà Nẵng, Hải Phòng, Yên Bái, Nghệ An, Gia Lai, Tây Ninh, Bến Tre.

c) Về chính sách tiền lương

Tham mưu Chính phủ ban hành Nghị định quy định mức lương cơ sở đối với cán bộ, công chức, viên chức và lực lượng vũ trang¹¹, trong đó, tăng lương cơ sở từ **1.490.000đ/tháng** lên **1.800.000đ/tháng** (tăng 20,8%) từ ngày 01/7/2023; đồng thời, trên cơ sở trình cấp có thẩm quyền Báo cáo sơ kết 5 năm thực hiện Nghị quyết số 27-NQ/TW ngày 21/5/2018, Bộ Nội vụ đã tham mưu cho Chính phủ trình Ban Chấp hành Trung ương tại kỳ họp thứ 8 và trình Quốc hội tại kỳ họp thứ 6 thông qua lộ trình cải cách chính sách tiền lương từ ngày 01/7/2024¹². Đồng thời, ban hành theo thẩm quyền **03** Thông tư thực hiện chế độ chính sách đối với cán bộ, công chức, viên chức¹³ và điều chỉnh mức trợ cấp hằng tháng đối với cán bộ xã, phường, thị trấn già yếu đã nghỉ việc.

Hiện nay, Bộ Nội vụ đang tích cực xây dựng Nghị định về chế độ tiền lương mới đối với đối tượng thuộc thẩm quyền của Chính phủ; phối hợp với Ban Tổ chức Trung ương trình Ban Bí thư ban hành quyết định về chế độ tiền lương mới đối với khu vực Đảng, Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể chính trị - xã hội; phối hợp với Ban Công tác Đại biểu trình UBTVQH ban hành Nghị quyết về chế độ tiền lương mới đối với đối tượng thuộc thẩm quyền quản lý của Quốc hội, UBTVQH.

4. Xây dựng chính quyền địa phương, quản lý địa giới hành chính

a) Về triển khai thực hiện sắp xếp đơn vị hành chính (ĐVHC) cấp huyện, cấp xã

Thực hiện Kết luận số 48-KL/TW ngày 30/01/2023 của Bộ Chính trị, Bộ Nội vụ đã tham mưu trình UBTVQH ban hành Nghị quyết số 35/2023/UBTVQH15 ngày 12/7/2023; trình Chính phủ ban hành Nghị quyết số 117-NQ/CP về kế hoạch tổ chức sắp xếp ĐVHC để triển khai đồng bộ kế hoạch trên phạm vi toàn quốc, đồng thời tham mưu tổ chức Hội nghị trực tuyến toàn quốc quán triệt triển khai thực hiện sắp xếp ĐVHC cấp huyện, cấp xã giai đoạn 2023-2025. Trình Thủ tướng Chính phủ ban hành **03** Công điện về việc rà soát, hoàn thiện các quy định và tập trung lãnh đạo, chỉ đạo, tổ chức thực hiện sắp xếp ĐVHC cấp huyện, cấp xã giai đoạn 2023-2030¹⁴; thành lập Ban Chỉ đạo thực hiện sắp xếp đơn vị hành chính cấp huyện, cấp xã giai đoạn 2023-2030¹⁵; tham mưu thành lập Hội đồng thẩm định hồ sơ đề án sắp xếp ĐVHC cấp huyện, cấp xã giai đoạn 2023-2025 và phối hợp với **12** bộ, cơ quan ban hành **13** văn bản hướng dẫn các nội dung liên quan đến sắp xếp ĐVHC. Trên cơ sở phương án tổng thể của các tỉnh, thành phố, Bộ Nội vụ đã phối hợp với các bộ, cơ quan trung ương liên quan hoàn thiện việc cho ý kiến Đề án sắp xếp ĐVHC cấp huyện, cấp xã của **56/56** địa phương. Trình Thủ tướng Chính phủ xem xét, ban hành Kế hoạch xây dựng Quy hoạch tổng thể ĐVHC các cấp giai đoạn đến năm 2030 và tầm nhìn đến năm 2045.

¹¹ Nghị định số 24/2023/NĐ-CP ngày 14/5/2023.

¹² Báo cáo số 18/BC-CP và số 19/BC-CP ngày 30/9/2023 của Chính phủ.

¹³ Thông tư số 10/2023/TT-BNV ngày 26/6/2023; Thông tư số 11/2023/TT-BNV ngày 01/8/2023; Thông tư số 04/2023/TT-BNV ngày 03/5/2023; Văn bản số 02/VBHN-BNV ngày 03/5/2023.

¹⁴ Công điện số 557/CĐ-TTg ngày 18/6/2023, Công điện số 616/CĐ-TTg ngày 14/7/2023 và Công điện số 972/CĐ-TTg ngày 17/10/2023 của Thủ tướng Chính phủ.

¹⁵ Quyết định số 1268/QĐ-TTg ngày 28/10/2023 của Thủ tướng Chính phủ.

b) Về tổ chức, hoạt động của chính quyền địa phương, quản lý địa giới hành chính

Tham mưu cho Chính phủ trình UBTVQH ban hành 12 Nghị quyết để thành lập 60 đơn vị hành chính đô thị của 12 tỉnh, thành phố (trong đó: 01 thành phố thuộc tỉnh, 04 thị xã, 43 phường và 12 thị trấn); trình Quốc hội khóa XV tại kỳ họp thứ 6 Báo cáo Sơ kết 03 năm thí điểm tổ chức mô hình chính quyền đô thị tại Thành phố Hà Nội, Thành phố Đà Nẵng, thực hiện tổ chức chính quyền đô thị tại Thành phố Hồ Chí Minh; triển khai xây dựng Đề án mô hình chính quyền đô thị trực thuộc cấp tỉnh. Trình Chính phủ ban hành Nghị định số 33/2023/NĐ-CP ngày 10/6/2023 quy định về cán bộ, công chức cấp xã và người hoạt động không chuyên trách ở cấp xã, ở thôn, tổ dân phố¹⁶, đây là một bước tiến mới nhằm nâng cao vai trò, vị trí của đội ngũ cán bộ, công chức, người hoạt động không chuyên trách cấp xã, thiết thực nâng cao chất lượng, hiệu quả hoạt động hệ thống chính trị cấp xã trong tình hình mới, giải quyết những khó khăn, bất cập trong thực tiễn, tạo sự đồng thuận cao trong Nhân dân và chính quyền địa phương các cấp; Nghị định sửa đổi, bổ sung Nghị định số 54/2018/NĐ-CP về hướng dẫn việc lấy kiến nghị cử tri về thành lập, giải thể, nhập, chia, điều chỉnh địa giới hành chính¹⁷. Trình Thủ tướng Chính phủ ban hành Quyết định kéo dài thời gian thực hiện Dự án “Hoàn thiện, hiện đại hóa hồ sơ, bản đồ địa giới hành chính và xây dựng cơ sở dữ liệu về địa giới hành chính”¹⁸; trình Thủ tướng Chính phủ ban hành Quyết định công nhận, xã, phường An toàn khu tại một số địa phương bảo đảm quy định; triển khai các bước xây dựng Đề án quy hoạch tổng thể đơn vị hành chính của quốc gia và từng địa phương (đến ĐVHC cấp xã).

Các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương đã thường xuyên rà soát, hoàn thiện các quy định pháp luật về chế độ chính sách đối với cán bộ, công chức cấp xã và người hoạt động không chuyên trách cấp xã; tham mưu xây dựng Kế hoạch của UBND cấp tỉnh và trình HĐND cùng cấp ban hành Nghị quyết để triển khai thực hiện Nghị định số 33/2023/NĐ-CP của Chính phủ.

Sở Nội vụ các địa phương đã tích cực tham mưu trình cấp có thẩm quyền triển khai Kết luận số 48-KL/TW của Bộ Chính trị; kịp thời tham mưu ban hành Kế hoạch thực hiện và Phương án tổng thể sắp xếp ĐVHC cấp huyện, cấp xã trên địa bàn theo đúng tinh thần Nghị quyết số 35/2023/UBTVQH15 của UBTVQH và Nghị quyết số 117/NQ-CP của Chính phủ; tính đến ngày 20/12/2023, Bộ Nội vụ đã phối hợp cho ý kiến phương án sắp xếp ĐVHC cấp huyện, cấp xã của 56/56 địa phương, tỉnh, thành phố; đồng thời nhiều địa phương tiếp tục giải quyết dứt điểm số lượng cán bộ, công chức dôi dư sau sắp xếp giai đoạn 2019-2021, tiêu biểu như: Cao Bằng, Bắc Giang, Thái Nguyên, Hà Nội, Hà Tĩnh, Đà Nẵng, Đắk Lắk, Bến Tre, An Giang.

¹⁶ Thay thế 04 Nghị định của Chính phủ, gồm: (1) Nghị định số 114/2003/NĐ-CP ngày 10/10/2003; (2) Nghị định số 92/2009/NĐ-CP ngày 22/10/2009; (3) Nghị định số 112/2011/NĐ-CP ngày 05/12/2011; (4) Nghị định số 34/2019/NĐ-CP ngày 24/4/2019.

¹⁷ Nghị định số 66/2023/NĐ-CP ngày 24/8/2023 của Chính phủ

¹⁸ Quyết định số 302/QĐ-TTg ngày 28/3/2023 của Thủ tướng Chính phủ

5. Cải cách hành chính

Với vai trò cơ quan thường trực cải cách hành chính (CCHC) của Chính phủ, Bộ Nội vụ đã tích cực, chủ động theo dõi, đôn đốc và hướng dẫn các bộ, ngành, địa phương thực hiện các nhiệm vụ CCHC; kịp thời tổng hợp các kiến nghị, đề xuất và trực tiếp giải quyết hoặc chuyển cơ quan có thẩm quyền giải quyết các kiến nghị có nội dung liên quan đến công tác CCHC, tạo điều kiện thuận lợi cho các địa phương trong quá trình triển khai thực hiện; tổng hợp báo cáo Chính phủ tình hình, kết quả thực hiện công tác CCHC của các bộ, ngành, địa phương trình Phiên họp thường kỳ Chính phủ (*định kỳ báo cáo theo quý, 6 tháng, năm*). Bộ Nội vụ đã tham mưu Ban Chỉ đạo CCHC của Chính phủ (Ban Chỉ đạo) tổ chức **04** phiên họp của Ban Chỉ đạo, tham mưu ban hành, tổ chức thực hiện có kết quả Kế hoạch hoạt động và Kế hoạch kiểm tra công tác CCHC năm 2023 của Ban Chỉ đạo. Đẩy mạnh triển khai Đề án Hệ thống ứng dụng công nghệ thông tin đánh giá cải cách hành chính và đo lường sự hài lòng của người dân đối với sự phục vụ của cơ quan hành chính nhà nước giai đoạn 2021-2030; Đề án tăng cường năng lực đội ngũ cán bộ, công chức thực hiện cải cách hành chính giai đoạn 2022-2030.

Bộ Nội vụ đã phối hợp chặt chẽ với các bộ, cơ quan có liên quan để triển khai các hoạt động thẩm định, đánh giá xác định kết quả Chỉ số CCHC năm 2022 (PAR Index) của các bộ, các tỉnh, bảo đảm chính xác, khách quan, công bằng trong đánh giá, xếp hạng; triển khai hoạt động khảo sát người dân, tổ chức để xác định Chỉ số hài lòng về sự phục vụ hành chính năm 2022 (SIPAS). Kết quả các chỉ số trên đã được Ban Chỉ đạo CCHC của Chính phủ công bố vào ngày 19/4/2023¹⁹, trên cơ sở đó các bộ, ngành, địa phương đã có những chỉ đạo, quán triệt nhằm kịp thời chấn chỉnh, khắc phục những tồn tại hạn chế, nâng cao hơn nữa hiệu quả công tác cải cách hành chính. Bên cạnh đó, Bộ Nội vụ đã chủ động phối hợp với Văn phòng Chính phủ rà soát, cắt giảm, đơn giản hóa các thủ tục hành chính không cần thiết phục vụ người dân và doanh nghiệp.

Công tác cải cách hành chính của các bộ, ngành, địa phương đã đạt được kết quả toàn diện trên các lĩnh vực, thể chế của nền hành chính tiếp tục được hoàn thiện; cải cách thủ tục hành chính (TTHC) được Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ tiếp tục quan tâm²⁰ chỉ đạo các bộ, ngành, địa phương tập trung thực hiện; thành lập Tổ công tác cải cách TTHC của Thủ tướng Chính phủ để chỉ đạo, đôn đốc các bộ, ngành, địa phương triển khai thực hiện các nhiệm vụ cải cách TTHC²¹, từng bước đổi mới phương thức chỉ đạo, điều hành của Chính phủ và chính quyền địa phương các cấp để phục vụ người dân, doanh nghiệp ngày càng tốt hơn.

¹⁹ Giá trị trung bình Chỉ số PAR INDEX của 17 bộ, cơ quan ngang bộ năm 2022 là 84.05%, giảm 2.02% so với năm 2021; giá trị trung bình Chỉ số PAR INDEX của các tỉnh là 84.79% giảm 1.58% so với năm 2021 (do là năm đầu tiên áp dụng bộ tiêu chí mới trong đánh giá theo chỉ đạo của Thủ tướng Chính phủ). Về giá trị trung bình Chỉ số SIPAS của 63 địa phương năm 2022 là 80,08%, giảm 7.08% so với năm 2021 (là năm đầu áp dụng hệ thống tiêu chí khảo sát, đánh giá mới và mở rộng phạm vi nội dung đánh giá).

²⁰ Thủ tướng Chính phủ đã ban hành các chỉ thị, công điện, như: Chỉ thị số 27/CT-TTg ngày 27/10/2023; Chỉ thị số 23/CT-TTg ngày 09/7/2023; Công điện số 644/CE-TTg ngày 13/7/2023.

²¹ Trong năm 2023, các bộ, ngành đã cắt giảm, đơn giản hóa 341 QĐKD tại 30 VBQPPL; ban hành hoặc trình cấp có thẩm quyền ban hành 201 VBQPPL để cắt giảm, đơn giản hóa 2483 QĐKD. Các bộ, ngành đã đơn giản hóa 437 TTHC/1.086 TTHC (đạt 40%) để thực thi 19 Nghị quyết của Chính phủ về đơn giản hóa TTHC, giấy tờ công dân liên quan đến quản lý dân cư.

Hiện nay, Bộ Nội vụ đang tích cực đôn đốc các bộ, ngành, địa phương thực hiện các chỉ tiêu Chính phủ đề ra tại Nghị quyết 01/NQ-CP, trong đó các chỉ tiêu năm 2023 phải đạt được, như: Chỉ số CCHC của các bộ, cơ quan ngang bộ bình quân cả nước (Par-Index) đạt **86,4**; của các tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương bình quân cả nước (Par-Index) đạt **86,7**; Chỉ số hài lòng về sự phục vụ của cơ quan hành chính nhà nước bình quân cả nước (SIPAS) đạt **87,7**.

Các bộ, ngành, địa phương đã quyết liệt triển khai công tác cải cách hành chính, đặc biệt là cải cách thủ tục hành chính, cải thiện môi trường đầu tư, kinh doanh, nâng cao năng lực cạnh tranh quốc gia và xây dựng Chính phủ điện tử hướng tới Chính phủ số; hoàn thành triển khai hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính cấp tỉnh trên cơ sở hợp nhất công dịch vụ công và hệ thống một cửa điện tử, tiêu biểu như: Bộ Công an, Bộ Xây dựng, Bộ Khoa học và Công nghệ, Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Bảo hiểm xã hội Việt Nam, Quảng Ninh, Hải Phòng, Đà Nẵng, Quảng Nam, Quảng Ngãi, Gia Lai, Bà Rịa - Vũng Tàu, Tiền Giang, Trà Vinh,...

6. Công tác thi đua, khen thưởng

Công tác thi đua, khen thưởng luôn được chú trọng, ngày càng đi vào thực chất, nổi bật như: Trình Chính phủ dự thảo Nghị định²², Thông tư hướng dẫn thực hiện Luật Thi đua, khen thưởng có hiệu lực từ ngày 01/01/2024; tham mưu tổ chức thành công Hội nghị biểu dương, tôn vinh điển hình tiên tiến toàn quốc nhân dịp Lễ kỷ niệm 75 năm ngày Chủ tịch Hồ Chí Minh ra lời kêu gọi thi đua ái quốc vào ngày 11/6/2023; tham mưu trình Thủ tướng Chính phủ, Chủ tịch nước xét phong tặng danh hiệu “Chiến sĩ thi đua toàn quốc”, “Anh hùng lực lượng vũ trang nhân dân”, “Anh hùng lao động” thành tích đặc biệt xuất sắc, đột xuất. Nghiên cứu, tổ chức lại các Cụm thi đua và sửa đổi Hướng dẫn về tổ chức hoạt động, bình xét thi đua của các Cụm thi đua; tham mưu tổ chức các phiên họp của Hội đồng và Thường trực Hội đồng Thi đua - Khen thưởng Trung ương; đôn đốc các bộ, ngành, địa phương tiếp tục tích cực chỉ đạo thực hiện các phong trào thi đua, trọng tâm, trọng điểm là các phong trào thi đua do Thủ tướng Chính phủ phát động như “Đẩy mạnh phát triển kết cấu hạ tầng đồng bộ, hiện đại và thực hành tiết kiệm, chống lãng phí”; “Cả nước chung sức xây dựng nông thôn mới giai đoạn 2021-2025”; “Vì người nghèo - Không để ai bị bỏ lại phía sau”; “Cán bộ, công chức, viên chức thi đua thực hiện văn hóa công sở”; triển khai Đề án “Tuyên truyền gương điển hình tiên tiến giai đoạn 2022-2025”... Tiến hành thanh tra, kiểm tra việc thực hiện các quy định của pháp luật về thi đua, khen thưởng tại các bộ, ngành, địa phương theo đúng kế hoạch.

Các bộ, ngành, địa phương đã và đang tập trung tham mưu trình Chính phủ ban hành các văn bản hướng dẫn Luật Thi đua, khen thưởng 2022 để đồng bộ, thống nhất triển khai thực hiện khi Luật có hiệu lực từ ngày 01/01/2024. Đồng thời, tập trung xây

²² Đối với 08 nghị định khác được giao cho các bộ chuyên ngành xây dựng theo Quyết định số 917/QĐ-TTg ngày 01/8/2022 của Thủ tướng Chính phủ (Bộ Khoa học và Công nghệ (01 Nghị định), Bộ Công thương (01 Nghị định), Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch (04 Nghị định), Bộ Giáo dục và Đào tạo (01 Nghị định) và Bộ Y tế (01 Nghị định) cho đến hiện tại đều đã được Bộ Tư pháp thẩm định, đang hoàn thiện, trình Chính phủ xem xét ban hành.

dựng thông tư, các quy chế theo kế hoạch. Xây dựng, ban hành kế hoạch và tổ chức phát động phong trào thi đua, thực hiện tốt các nhiệm vụ chính trị được giao ngay từ đầu năm, tập trung giải quyết các nhiệm vụ trọng tâm, khó khăn để phấn đấu hoàn thành thắng lợi các mục tiêu, chỉ tiêu phát triển kinh tế, xã hội năm 2023 và kế hoạch 05 năm (2021-2025) theo Nghị quyết Đại hội Đảng toàn quốc lần thứ XIII; hướng dẫn nghiệp vụ công tác thi đua, khen thưởng, đôn đốc các cụm, khối thi đua ký kết giao ước thi đua phấn đấu hoàn thành tốt nhiệm vụ được giao.

7. Công tác quản lý nhà nước về tín ngưỡng, tôn giáo

Hoạt động tín ngưỡng, tôn giáo năm 2023 cơ bản ổn định, tuân thủ pháp luật; Bộ Nội vụ đã hướng dẫn tổ chức thành công nhiều sự kiện quan trọng liên quan đến phát huy giá trị văn hóa, đạo đức tốt đẹp của các tôn giáo nhân ngày lễ trọng của các tôn giáo; nhiều tổ chức tôn giáo đã tổ chức đại hội nhiệm kỳ, hội nghị thường niên theo quy định của Luật Tín ngưỡng, tôn giáo và của Hiến chương, điều lệ do tổ chức tôn giáo đề ra và thực hiện theo đúng phương châm hành đạo gắn bó, đồng hành với dân tộc; công tác đối ngoại tôn giáo và đấu tranh nhân quyền tiếp tục được duy trì và phát huy; quyền tự do tín ngưỡng, tôn giáo của Nhân dân ngày càng được đảm bảo tốt hơn, đồng bào tôn giáo yên tâm, tin tưởng, gắn bó với Đảng, chính quyền và sự nghiệp xây dựng, đổi mới đất nước; chủ động nắm bắt tình hình, kịp thời báo cáo cấp có thẩm quyền xem xét, giải quyết các vấn đề phức tạp, các điểm nóng về tôn giáo, đất đai tôn giáo. Tiếp tục tham mưu xây dựng, hoàn thiện thể chế, chính sách về tín ngưỡng, tôn giáo để quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành Luật tín ngưỡng, tôn giáo. Công bố Sách trắng “Tôn giáo và chính sách tôn giáo ở Việt Nam”. Chuẩn bị tốt các điều kiện phục vụ Lãnh đạo Đảng, Nhà nước đi thăm chúc mừng các tổ chức tín ngưỡng, tôn giáo trong và ngoài nước nhân các ngày lễ trọng của tổ chức tôn giáo.

Các địa phương đã chủ động tham mưu cho cấp ủy, lãnh đạo, chính quyền địa phương kịp thời giải quyết những vấn đề phát sinh liên quan đến tín ngưỡng, tôn giáo theo quy định; thực hiện tốt công tác tranh thủ, vận động chức sắc, chức việc, tín đồ tôn giáo tham gia thực hiện các chủ trương, chính sách phát triển kinh tế, văn hóa, xã hội ở địa phương. Về lĩnh vực tín ngưỡng, tôn giáo các địa phương đã thực hiện tiêu biểu như: Vĩnh Phúc, Phú Thọ, Hà Nội, Ninh Bình, Nghệ An, Thừa Thiên Huế, Đồng Nai, Tây Ninh, An Giang,...

8. Công tác văn thư, lưu trữ

Năm 2023, Bộ Nội vụ đã tập trung hoàn thiện khung khổ pháp luật về lưu trữ, trên cơ sở đó tăng cường công tác quản lý nhà nước về văn thư, lưu trữ theo hướng xây dựng Chính phủ điện tử, Chính phủ số. Trong đó, đã trình Quốc hội khóa XV tại Kỳ họp thứ 6 cho ý kiến về hồ sơ dự án Luật Lưu trữ (sửa đổi); Bộ trưởng Bộ Nội vụ ban hành theo thẩm quyền **04** Thông tư²³.

Công tác bảo quản và phát huy giá trị tài liệu lưu trữ tiếp tục đạt được những kết

²³ Thông tư số 01/2023/TT-BNV ngày 09/3/2023; Thông tư số 08/2023/TT-BNV ngày 31/5/2023; Thông tư số 13/2023/TT-BNV ngày 31/8/2023; Thông tư 16/2023/TT-BNV ngày 15/11/2023.

quả quan trọng, như: trình Thủ tướng Chính phủ phê duyệt các nhiệm vụ, giải pháp “Bảo hiểm tài liệu lưu trữ quốc gia, giai đoạn II”²⁴; hướng dẫn các bộ, ngành, địa phương thu thập và nộp lưu hồ sơ, tài liệu lưu trữ điện tử vào Lưu trữ lịch sử; tổng kết 05 năm thực hiện Chỉ thị số 35/CT-TTg của Thủ tướng Chính phủ về tăng cường công tác lập hồ sơ và giao nộp hồ sơ, tài liệu vào Lưu trữ cơ quan, Lưu trữ lịch sử; xây dựng Trang thông tin điện tử giới thiệu khối tài liệu lưu trữ tiếng Pháp giai đoạn 1858 - 1954 nhân dịp kỷ niệm 50 năm thiết lập quan hệ ngoại giao Việt Nam - Pháp; tổ chức Lễ trao tặng hồ sơ, kỷ vật của cán bộ nhà giáo đi B; tổ chức Triển lãm “Cầu Long Biên - Chứng nhân lịch sử” qua tài liệu lưu trữ; phối hợp tổ chức tốt các hoạt động tuyên truyền về chủ quyền biển, đảo của tổ quốc tại các Vùng Hải quân; tổ chức hàng chục cuộc triển lãm tài liệu lưu trữ trực tiếp và trực tuyến; phục vụ hàng nghìn lượt độc giả tra tìm tài liệu tại phòng Đọc các Trung tâm Lưu trữ quốc gia.

Công tác văn thư, lưu trữ được các bộ, ngành, địa phương quan tâm, có nhiều thay đổi rõ rệt, hoạt động chất lượng, hiệu quả hơn, trong đó đã quan tâm chỉ đạo thực hiện lập, xử lý hồ sơ công việc điện tử, chuẩn hóa thư mục, tập trung thực hiện chính lý bảo đảm an toàn và phát huy giá trị tài liệu lưu trữ của bộ, ngành, địa phương, tiêu biểu như: Bộ Quốc phòng, Bộ Công an, Văn phòng Chính phủ, Bộ Tài chính, Tập đoàn Điện lực Việt Nam, Thái Bình, Hải Phòng, Hà Giang, Yên Bái, Hà Tĩnh, Đà Nẵng, Quảng Ngãi, Bình Phước, An Giang, Quảng Bình.

9. Công tác thanh niên, dân chủ, dân vận và công tác cán bộ nữ

Công tác quản lý nhà nước về thanh niên được tăng cường thông qua việc đẩy mạnh triển khai Luật Thanh niên (sửa đổi) và các chính sách đối với thanh niên được quy định trong Chiến lược phát triển thanh niên Việt Nam giai đoạn 2021-2030; triển khai Luật Thực hiện dân chủ ở cơ sở, Bộ Nội vụ đã trình Chính phủ ban hành Nghị định số 59/2023/NĐ-CP ngày 14/8/2023 quy định chi tiết một số điều của Luật Thực hiện dân chủ ở cơ sở và tổ chức Hội nghị trực tuyến toàn quốc để quán triệt, triển khai thực hiện. Triển khai các chương trình mục tiêu quốc gia theo phân công của Chính phủ. Đã tham mưu Báo cáo cấp có thẩm quyền về công tác dân vận trong tình hình mới, công tác ở vùng đồng bào dân tộc ở Khmer. Tiếp tục theo dõi, đôn đốc các bộ, ngành việc thu hút, tuyển dụng, tạo nguồn cán bộ theo Nghị định số 140/2017/NĐ-CP; tham mưu tổ chức buổi gặp mặt của Thủ tướng Chính phủ với đại diện nữ lãnh đạo, quản lý của các bộ, ngành trung ương nhân dịp kỷ niệm 113 năm ngày Quốc tế phụ nữ 08/3 và trao giải thưởng Kovalevskaia; Hội nghị đối thoại của Thủ tướng Chính phủ với thanh niên năm 2023; tổ chức các lớp tập huấn kiến thức, kỹ năng cho cán bộ, công chức cấp sở, huyện được giao theo dõi nhiệm vụ xây dựng nông thôn mới và tập huấn, bồi dưỡng cho nữ lãnh đạo cấp vụ và tương đương của các bộ, ngành, địa phương.

Các địa phương tập trung triển khai thực hiện chính sách, pháp luật đối với thanh niên quy định trong Luật Thanh niên và các Luật có liên quan; hướng dẫn các sở, ban ngành triển khai nhiệm vụ quản lý nhà nước về thanh niên theo ngành và lĩnh vực; triển

²⁴ Quyết định số 71/QĐ-TTg ngày 10/02/2023

khai Chương trình phối hợp quản lý nhà nước về thanh niên giữa tỉnh đoàn và các sở, ban, ngành; thực hiện Nghị định số 140/2017/NĐ-CP về chính sách thu hút, tạo nguồn cán bộ từ sinh viên tốt nghiệp xuất sắc, cán bộ khoa học trẻ, các bộ, ngành địa phương đã tuyển dụng được **50** người (*trong đó, Trung ương 07 người, địa phương 43 người*) tiêu biểu như: Bộ Tư pháp, Thành phố Hồ Chí Minh, Bắc Ninh, Hà Tĩnh.

10. Công tác quản lý hội, quỹ và tổ chức phi chính phủ

Công tác quản lý hội và tổ chức phi chính phủ được thực hiện chặt chẽ và từng bước đổi mới nhằm nâng cao chất lượng hoạt động của hội, phát huy vai trò tập hợp đoàn kết, đổi mới cơ chế tài chính trên cơ sở thực hiện đúng nguyên tắc tự nguyện, tự quản, tự bảo đảm kinh phí hoạt động theo điều lệ và tuân thủ pháp luật. Triển khai Quyết định của Bộ Chính trị²⁵ về Quy chế tổ chức và hoạt động của hội quần chúng do Đảng, nhà nước giao nhiệm vụ ở Trung ương, Bộ Nội vụ đã tập trung xây dựng, hoàn thiện Nghị định quy định về tổ chức, hoạt động và quản lý hội (*thay thế Nghị định số 45/2010/NĐ-CP*) trình Chính phủ theo quy định; Báo cáo Chính phủ về kết quả, nghiên cứu, rà soát thực hiện Luật hoạt động Chữ thập đỏ. Ban hành Thông tư bãi bỏ một số quy định tại Thông tư số 04/2020/TT-BNV ngày 13/12/2020 về quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Nghị định số 93/2019/NĐ-CP ngày 25/11/2019 về tổ chức, hoạt động của quỹ xã hội, quỹ từ thiện; ban hành Quy chế quản lý, vận hành, cập nhật, khai thác, sử dụng cơ sở dữ liệu hội, quỹ. Tổ chức phát động thi đua và hướng dẫn khen thưởng đối với công tác hội, quỹ năm 2023.

Tổ chức kiểm tra công tác quản lý nhà nước về hội, quỹ xã hội, quỹ từ thiện tại **04** bộ, cơ quan ngang bộ, **10** địa phương, **40** hội và **06** quỹ về việc chấp hành pháp luật về điều lệ của hội, quỹ xã hội, quỹ từ thiện năm 2023. Thực hiện việc thẩm định, phê duyệt hồ sơ thành lập, hồ sơ tổ chức Đại hội của các hội, quỹ bảo đảm đúng quy định của pháp luật²⁶; tổ chức tập huấn hướng dẫn nghiệp vụ quản lý nhà nước về hội, quỹ theo kế hoạch; tập trung tham mưu giải quyết các vụ việc phức tạp trong các hội.

Tại các bộ, ngành, địa phương, công tác quản lý nhà nước về hội, quỹ và tổ chức phi chính phủ đã bảo đảm hoạt động đúng tôn chỉ, mục đích; phát huy tích cực vai trò các tổ chức hội, quỹ trong đoàn kết, tập hợp và tham gia đóng góp mục tiêu nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội của đất nước, tiêu biểu như: Bộ Công an, Bộ Công Thương, Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Thừa Thiên - Huế, Cần Thơ, Yên Bái, Khánh Hòa, Thành phố Hồ Chí Minh, Quảng Ninh, Vĩnh Phúc.

11. Công tác thanh tra, pháp chế

a) Công tác thanh tra, kiểm tra, giải quyết khiếu nại tố cáo và phòng, chống tham nhũng, tiêu cực được tăng cường theo hướng tăng số lượng các cuộc thanh tra chuyên ngành, thanh tra đột xuất vào các nội dung được dư luận xã hội quan tâm; kiểm tra, xác

²⁵ Quyết định số 118-QĐ/TW ngày 22/8/2023 của Bộ Chính trị.

²⁶ Năm 2023 thành lập **11** Hội; cấp phép thành lập và công nhận **05** Quỹ; ban hành **04** Quyết định về việc phê duyệt tiếp nhận khoản viện trợ không hoàn lại nước ngoài; phối hợp cấp phép phi chính phủ nước ngoài tại Việt Nam cho **134** tổ chức.

minh tài sản thu nhập theo đúng quy định. Trong năm 2023, Bộ Nội vụ đã thực hiện **35** cuộc thanh tra theo kế hoạch; trình tự, thủ tục tiến hành các cuộc thanh tra được thực hiện theo quy định pháp luật; tiếp nhận và xử lý **1.372** đơn; ban hành Quy chế tổ chức và hoạt động Đoàn Thanh tra của Bộ Nội vụ; công tác phòng chống tham nhũng, tiêu cực, tội phạm và kiểm tra, xác minh tài sản thu nhập năm 2023 được thực hiện theo quy định của pháp luật; ban hành Quy chế kiểm toán nội bộ của Bộ Nội vụ. Qua thanh tra tại các bộ, ngành, địa phương đã góp phần nâng cao hiệu quả và kỷ cương, kỷ luật, công vụ các bộ, ngành, địa phương; phát hiện những tồn tại, hạn chế trong cơ chế, chính sách, pháp luật để báo cáo cấp thẩm quyền xem xét, sửa đổi các quy định pháp luật cho phù hợp; phát hiện và kiến nghị các cơ quan có thẩm quyền xử lý trách nhiệm, thu hồi các quyết định vi phạm pháp luật, đồng thời, kiến nghị các đơn vị kiểm điểm trách nhiệm và có biện pháp xử lý vi phạm.

Để nâng cao kỷ luật, kỷ cương, chủ động phòng ngừa vi phạm trong thực thi công vụ, Sở Nội vụ các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương đã chủ động xây dựng kế hoạch thanh tra, kiểm tra công vụ năm 2023 và đã tổ chức **1.316** cuộc thanh tra, kiểm tra theo Kế hoạch (gồm 245 cuộc thanh tra, 1.071 cuộc kiểm tra)²⁷.

b) Công tác pháp chế được quan tâm, đẩy mạnh thực hiện và đạt nhiều kết quả tích cực trên các mặt công tác về kiểm tra, rà soát, hệ thống hóa văn bản quy phạm pháp luật (QPPL) theo kế hoạch và theo chuyên đề; công tác phổ biến, giáo dục pháp luật được đổi mới về phương thức thực hiện. Trong năm 2023, Bộ Nội vụ đã tiến hành kiểm tra văn bản QPPL gắn với công tác theo dõi tình hình thi hành pháp luật tại 02 bộ, 08 địa phương²⁸; tổ chức kiểm tra hơn **400** văn bản QPPL do HĐND, UBND cấp tỉnh ban hành, chỉ ra dấu hiệu chưa phù hợp quy định của pháp luật; đã rà soát gần **1.000** văn bản QPPL theo kế hoạch rà soát, hệ thống hóa văn bản QPPL lĩnh vực nội vụ giai đoạn 2019-2023; thực hiện rà soát **236** thông tư, thông tư liên tịch. Theo đó đã góp phần tích cực vào công tác xây dựng, hoàn thiện thể chế, kịp thời sửa đổi, bổ sung khắc phục những vấn đề chưa phù hợp với quy định của pháp luật, tránh chồng chéo, mâu thuẫn, không thống nhất giữa các văn bản.

Công tác thanh tra, pháp chế tại các bộ, ngành, địa phương được tăng cường nhằm bảo đảm kỷ luật, kỷ cương hành chính, ngăn chặn, đẩy lùi, xử lý nghiêm cán bộ, công chức, viên chức suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống góp phần nâng cao hiệu lực, hiệu quả hoạt động của ngành Nội vụ.

12. Hoạt động đối ngoại, nghiên cứu khoa học, công nghệ thông tin, tuyên truyền

a) Công tác đối ngoại trong năm 2023 diễn ra sôi động, nhiều hoạt động hợp tác có ý nghĩa chiến lược, quan trọng góp phần nâng tầm vị thế, mở rộng các quan hệ có ý

²⁷ Các địa phương tổ chức nhiều cuộc thanh tra, kiểm tra như: Trà Vinh (97 cuộc), Thái Nguyên (80 cuộc), Tây Ninh (65 cuộc), Nghệ An (63 cuộc), Vĩnh Phúc (51 cuộc), Lai Châu (34 cuộc), Bến Tre (31 cuộc), Ninh Bình (32 cuộc), Hà Giang (25 cuộc), Bình Thuận (21 cuộc).

²⁸ Đã kiểm tra tại các bộ, địa phương: Bộ Khoa học và Công nghệ, Bộ Giao thông vận tải, Thái Bình, Hưng Yên, Bắc Giang, Quảng Ninh, Đồng Tháp, An Giang, Bến tre, Hòa Bình.

nghĩa chiến lược, nổi bật: đón Đoàn cấp cao của Bộ trưởng Bộ Nội vụ Lào sang thăm, làm việc và ký Biên bản ghi nhớ hợp tác giai đoạn 2023-2026; Đoàn Bộ trưởng Bộ Chuyển đổi và Công vụ Pháp sang hội đàm, tổ chức hội thảo Việt Nam - Pháp chia sẻ kinh nghiệm cải cách công vụ, cải cách hành chính và chuyển đổi số; Hội nghị thường niên Tổ chức Hành chính miền Đông thế giới (EROPA) với chủ đề “Vai trò của quản trị công trong phục hồi và phát triển kinh tế - xã hội hướng tới mục tiêu phát triển bền vững”. Tổ chức đón tiếp các đoàn công tác cấp cao của các nước đến thăm và làm việc tại Bộ Nội vụ như: Đoàn Ủy ban Trung ương Mặt trận Lào Xây dựng đất nước, Bộ Nội vụ Campuchia, Bộ Nội vụ và Truyền thông Nhật Bản và tiếp đón các Đại sứ quán Hoa Kỳ, Canada, Hà Lan, Hàn Quốc, Pháp, Vương quốc Ả-rập-xê-út,... Bộ Nội vụ đã phê duyệt Đề án “Tăng cường hợp tác với các đối tác Hàn Quốc đến năm 2030”; Đề án “Phát triển quan hệ với các đối tác Nhật Bản của Bộ Nội vụ đến năm 2030”; tổ chức các Hội nghị tuyên truyền, phổ biến kiến thức, nâng cao nhận thức về các Hiệp định thương mại tự do thế hệ mới; Đề án Tuyên bố ASEAN về vai trò của nền công vụ làm chất xúc tác trong việc đạt được Tầm nhìn Cộng đồng ASEAN. Qua đó, đã góp phần quan trọng trong việc hiện thực hóa mục tiêu thu hút các nguồn lực và kinh nghiệm quốc tế để đổi mới, nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước thuộc lĩnh vực nội vụ.

b) Hoạt động nghiên cứu khoa học đã có chuyên biến tích cực, góp phần nâng cao chất lượng công tác tham mưu xây dựng chính sách, pháp luật của Bộ; đã xây dựng các báo cáo chuyên đề về đổi mới tổ chức và hoạt động của chính quyền địa phương và xây dựng nền hành chính nhà nước đáp ứng yêu cầu xây dựng và hoàn thiện Nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa Việt Nam qua 40 năm thực hiện công cuộc đổi mới; hoàn thiện các tập “Lịch sử Chính phủ Việt Nam giai đoạn 1945-2015”; Chương trình bồi dưỡng cho đội ngũ xây dựng ngân hàng câu hỏi và đáp án phục vụ kiểm định chất lượng đầu vào công chức.

c) Công tác công nghệ thông tin, truyền thông được đổi mới, đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin trong hoạt động của Bộ, ngành Nội vụ, phát triển Chính phủ điện tử, chuyển đổi số của toàn Ngành; hoàn thành việc xây dựng hệ thống cơ sở dữ liệu quốc gia về cán bộ, công chức, viên chức để phục vụ công tác quản lý nhà nước của Bộ và Chính phủ; xây dựng hạ tầng thông tin, an toàn, an ninh mạng, hệ thống phần mềm để làm cơ sở cho xây dựng CSDL chuyên ngành Bộ Nội vụ và phục vụ chuyển đổi số, phục vụ kết nối CSDLQG về CBCCVC trong các cơ quan nhà nước với CSDLQG về dân cư; chủ động, tích cực, đẩy mạnh thông tin, tuyên truyền các chủ trương chính sách của Đảng và chính sách, pháp luật của Nhà nước và định hướng các vấn đề dư luận xã hội quan tâm liên quan ngành Nội vụ.

II. ĐÁNH GIÁ CHUNG

1. Ưu điểm nổi bật

Ngay từ đầu năm, Bộ, ngành Nội vụ luôn bám sát chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước, sự chỉ đạo của Bộ Chính trị, Ban Bí thư, Quốc hội, UBTWQH, điều hành của Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ nhằm thực hiện thắng

lợi các nhiệm vụ đặt ra trong Chương trình công tác và các nhiệm vụ phát sinh. Theo đó, các đồng chí Lãnh đạo Bộ luôn thể hiện rõ quyết tâm cao, nỗ lực lớn và quyết liệt trong chỉ đạo, điều hành để phát huy mọi nguồn lực kịp thời tháo gỡ các điểm nghẽn, nâng cao chất lượng hiệu quả hoạt động toàn ngành Nội vụ.

Công tác xây dựng, hoàn thiện thể chế, chính sách là nhiệm vụ trọng tâm, cốt lõi, nhiệm vụ chính trị quan trọng luôn được Bộ Nội vụ ưu tiên, tập trung nguồn lực để thực hiện nhằm đổi mới mạnh mẽ, hiệu quả nền hành chính nhà nước theo hướng dân chủ, chuyên nghiệp, hiện đại, tinh gọn, hiệu lực, hiệu quả; theo đó đã tham mưu đề xuất sửa đổi, bổ sung nhiều chính sách pháp luật bảo đảm tính khả thi, đến nay các quy định pháp luật thuộc lĩnh vực nội vụ đã cơ bản đồng bộ, thống nhất, liên thông với các quy định của Đảng và đáp ứng yêu cầu thực tiễn đổi mới của nền hành chính nhà nước và sự phát triển của đất nước.

Chủ động đổi mới hoạt động quản lý công vụ, công chức; đẩy mạnh phân cấp, phân quyền và đổi mới công tác thi tuyển, thi nâng ngạch công chức, thăng hạng viên chức; có cơ chế để khuyến khích, bảo vệ cán bộ năng động, sáng tạo, dám nghĩ, dám làm, dám chịu trách nhiệm vì lợi ích chung khắc phục tình trạng cán bộ né tránh, đùn đẩy, thiếu trách nhiệm thực thi công vụ; tăng cường hoạt động thanh tra, kiểm tra, kỷ cương, kỷ luật hành chính trong cơ quan nhà nước và văn hóa công vụ; kịp thời tham mưu điều chỉnh lương cơ sở tăng lên 20,8%; đồng thời tham mưu trình Quốc hội thông qua cải cách chính sách tiền lương theo Nghị quyết số 27 của Hội nghị Trung ương 7 Khóa XII.

Tổ chức bộ máy quản lý nhà nước và đơn vị sự nghiệp công lập tiếp tục được sắp xếp, kiện toàn, phù hợp với chức năng, nhiệm vụ gắn với đẩy mạnh phân cấp, phân quyền; mở rộng chính sách tinh giản biên chế và cơ cấu lại đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức theo vị trí việc làm để nâng cao chất lượng đội ngũ và hiệu quả hoạt động của tổ chức.

Tích cực tham mưu cho Đảng, Nhà nước tổ chức thực hiện việc sắp xếp các đơn vị hành chính cấp huyện, cấp xã giai đoạn 2023-2025; chủ động giải quyết những khó khăn, vướng mắc trong thực hiện chính sách đối với cán bộ, công chức và người hoạt động không chuyên trách cấp xã, góp phần nâng cao chất lượng, hiệu quả hoạt động của hệ thống chính trị cấp cơ sở.

Công tác cải cách hành chính được thực hiện quyết liệt, tập trung cắt giảm, đơn giản hóa thủ tục hành chính, đặc biệt là các lĩnh vực cơ bản, thiết yếu với người dân, doanh nghiệp, cải thiện môi trường đầu tư, kinh doanh, nâng cao năng lực cạnh tranh quốc gia và xây dựng Chính phủ điện tử hướng tới Chính phủ số; ứng dụng công nghệ thông tin vào việc đổi mới phương pháp xác định chỉ số cải cách hành chính bảo đảm chính xác, công khai, minh bạch. Hoàn thành việc xây dựng Cơ sở dữ liệu quốc gia về cán bộ, công chức, viên chức trong các cơ quan nhà nước và kết nối đồng bộ với cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư; đẩy mạnh chuyển đổi số trên tất cả các lĩnh vực công tác của Bộ, góp phần nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý của Bộ, ngành Nội vụ.

Công tác thi đua, khen thưởng được các địa phương quan tâm, chủ động, sát sao

theo hướng tôn vinh, khen thưởng, biểu dương đối tượng lao động trực tiếp. Công tác quản lý nhà nước về tín ngưỡng, tôn giáo được duy trì ổn định, tuân thủ pháp luật, chủ động nắm tình hình, kịp thời tham mưu giải quyết các vấn đề phức tạp phát sinh về tín ngưỡng, tôn giáo và thường xuyên hướng dẫn các tổ chức tôn giáo hoạt động theo đúng đường hướng, phương châm hành đạo. Công tác văn thư, lưu trữ, quản lý hội, quỹ và tổ chức phi chính phủ, công tác thanh niên, thanh tra, pháp chế, nghiên cứu khoa học, hợp tác quốc tế, đào tạo, bồi dưỡng... đã có nhiều đổi mới, góp phần nâng cao chất lượng, hiệu quả hoạt động quản lý nhà nước của ngành Nội vụ.

2. Tồn tại, hạn chế

Bên cạnh những kết quả đạt được, ngành Nội vụ thẳng thắn nhìn nhận vẫn còn một số tồn tại, hạn chế cần khắc phục trong thời gian tới, đó là:

- Công tác triển khai thực hiện các văn bản quy phạm pháp luật thuộc lĩnh vực nội vụ chưa kịp thời, đặc biệt là tập huấn, hướng dẫn triển khai các chính sách mới đã ban hành; công tác phối hợp giữa các cơ quan, đơn vị tuy đã được cải thiện song hiệu quả chưa cao, chưa làm hết trách nhiệm.

- Người đứng đầu một số cơ quan, đơn vị chưa quyết liệt trong công tác chỉ đạo, điều hành, tổ chức triển khai thực hiện nhiệm vụ; vẫn còn tình trạng một số cán bộ, công chức, viên chức có biểu hiện né tránh, đùn đẩy công việc, sợ sai, sợ trách nhiệm, không dám tham mưu, đề xuất xử lý công việc dẫn đến chậm tiến độ, giảm hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước và niềm tin của người dân, doanh nghiệp. Kỷ luật, kỷ cương hành chính đã có tiến bộ nhưng có nơi chưa nghiêm, còn có công chức bị kỷ luật.

- Việc sắp xếp, sáp nhập, tổ chức lại các đơn vị sự nghiệp công lập ở nhiều nơi còn mang tính cơ học để giảm số lượng đầu mối dẫn đến hiệu lực, hiệu quả và chất lượng cung ứng đơn vị sự nghiệp công lập chưa có sự thay đổi về cơ chế hoạt động, chất lượng dịch vụ còn hạn chế; công tác triển khai xây dựng vị trí việc làm tại một số bộ, ngành, địa phương còn chậm, chưa bảo đảm yêu cầu.

- Công tác Chuyển đổi số ngành Nội vụ tại một số cơ quan, đơn vị chưa nhận được sự quan tâm đúng mức, thiếu nguồn lực và nhân lực chuyên sâu về công nghệ thông tin; cơ sở hạ tầng kỹ thuật, công nghệ chưa đồng bộ đã ảnh hưởng đến việc kết nối tích hợp dữ liệu.

3. Nguyên nhân của tồn tại, hạn chế

- Khối lượng văn bản quy phạm pháp luật thuộc lĩnh vực nội vụ cần xây dựng và sửa đổi, bổ sung trong năm 2023 có số lượng lớn.

- Khó khăn, lúng túng trong phương pháp mô tả vị trí việc làm và khung năng lực của từng vị trí việc làm đối với các ngành, lĩnh vực đặc biệt có tính chất phức tạp, đặc thù.

- Một số cơ chế, chính sách còn chồng chéo hoặc mâu thuẫn dẫn đến thiếu nhất quán trong tổ chức thực hiện; quá trình tổ chức thực hiện phát sinh nhiều vấn đề mới từ thực tiễn song pháp luật chưa kịp điều chỉnh, bổ sung. Một số thể chế, chính sách khi

xây dựng chưa đánh giá tác động một cách toàn diện, đầy đủ, nhiều chiều hoặc không tham vấn đối tượng thụ hưởng chính sách nên còn khó khăn, vướng mắc, bất cập trên thực tiễn.

- Một bộ phận công chức, viên chức năng lực hạn chế, ý thức trách nhiệm và tinh thần, thái độ làm việc chưa cao; việc chấp hành kỷ luật, kỷ cương của một bộ phận lãnh đạo các đơn vị và công chức, viên chức chưa chuẩn mực.

- Chưa kịp thời có chính sách thu hút, đãi ngộ, để tuyển dụng, đào tạo, bồi dưỡng nguồn nhân lực công nghệ thông tin để đáp ứng yêu cầu chuyển đổi số, xây dựng Chính phủ điện tử và Chính phủ số; năng lực của đội ngũ làm công tác pháp chế còn hạn chế, chưa có chính sách để họ tập trung đầu tư nghiên cứu, học tập để nâng cao trình độ và an tâm công tác.

- Công tác phối hợp giữa các cơ quan, đơn vị chưa kịp thời, chưa chặt chẽ, hiệu quả chưa cao. Vẫn còn nhiều ý kiến góp ý thiếu trách nhiệm, chưa sâu, chưa kỹ, chưa bảo đảm thời hạn trả lời văn bản.

PHẦN THỨ HAI

PHƯƠNG HƯỚNG, NHIỆM VỤ CÔNG TÁC NĂM 2024

Trong năm 2024, dự báo tình hình thế giới tiếp tục biến động phức tạp, khó lường, những bất ổn gia tăng trên toàn cầu, rủi ro, nguy cơ tiềm tàng từ cạnh tranh chiến lược các nước lớn; theo đó sẽ tác động tiêu cực lên triển vọng phục hồi tăng trưởng kinh tế của Việt Nam. Nền kinh tế nước ta tiếp tục phải đối mặt với nhiều khó khăn, thách thức, nhất là những yếu tố bất lợi từ bên ngoài và những hạn chế, bất cập nội tại đã kéo dài nhiều năm; tình hình thiên tai, dịch bệnh, hạn hán, bão lũ, biến đổi khí hậu diễn biến có thể phức tạp hơn... Dưới sự lãnh đạo, chỉ đạo của Trung ương, trực tiếp là Bộ Chính trị, Ban Bí thư, Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ, toàn ngành Nội vụ quyết liệt thực hiện Nghị quyết Đại hội XIII của Đảng và đề ra phương châm hành động **“Kỷ cương, gương mẫu, chuyên nghiệp, hiệu quả”** nhằm tạo sự chuyển biến tích cực mạnh mẽ hơn, hiệu quả hơn trên các lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ, ngành Nội vụ, trong đó tập trung thực hiện tốt các nhiệm vụ, cụ thể như sau:

I. NHIỆM VỤ TRỌNG TÂM

1. Ưu tiên toàn diện và tập trung nguồn lực cho công tác xây dựng và hoàn thiện thể chế, chính sách thuộc lĩnh vực nội vụ, trọng tâm là đổi mới, nâng cao chất lượng, hiệu quả về tổ chức bộ máy, biên chế; công vụ, công chức; xây dựng chính quyền địa phương, nâng cao chất lượng, hiệu quả hoạt động chính quyền cấp xã.

(Chi tiết tại Phụ lục II kèm theo).

2. Đẩy mạnh cải cách công vụ, công chức, cơ bản hoàn thiện mô hình chế độ công vụ theo vị trí việc làm; hoàn thiện tiêu chuẩn, chức danh công chức và tiêu chuẩn chức danh công chức lãnh đạo, quản lý các cấp. Đổi mới thực hiện xét thăng hạng chức danh nghề nghiệp viên chức; nâng cao chất lượng, hiệu quả đào tạo, bồi dưỡng cán bộ,

công chức, viên chức, nhất là đội ngũ cán bộ, công chức chính quyền địa phương và bộ, ngành Trung ương; triển khai các quy định về chế độ, chính sách phát hiện, thu hút, trọng dụng nhân tài; khuyến khích cán bộ năng động, sáng tạo, dám nghĩ, dám làm, dám đột phá vì lợi ích chung; nâng cao chất lượng cán bộ, công chức, viên chức có đủ năng lực, phẩm chất, cơ cấu hợp lý, đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ trong giai đoạn mới; xây dựng hoàn thiện cơ chế, chính sách liên thông đội ngũ cán bộ, công chức cấp xã với cấp huyện, cấp tỉnh nhằm xây dựng chung một chế độ công vụ.

3. Tham mưu trình cấp có thẩm quyền triển khai đồng bộ, thống nhất, toàn diện, hiệu quả thực hiện cải cách chính sách tiền lương từ ngày 01/7/2024 theo Nghị quyết số 27-NQ/TW; trong đó xây dựng Nghị định về chế độ tiền lương mới đối với đối tượng thuộc thẩm quyền của Chính phủ; phối hợp Ban Tổ chức Trung ương trình Ban Bí thư ban hành quyết định về chế độ tiền lương mới đối với khu vực Đảng, Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể chính trị - xã hội; phối hợp với Ban công tác đại biểu Quốc hội trình UBTVQH ban hành Nghị quyết về chế độ tiền lương mới đối với đối tượng thuộc thẩm quyền quản lý của Quốc hội, UBTVQH.

4. Quyết liệt phân cấp, phân quyền giữa Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ với bộ, ngành và với chính quyền địa phương nhằm khơi thông điểm nghẽn phát triển, phát huy sự năng động, sáng tạo, tự chủ của các địa phương gắn với thanh tra, kiểm tra, kiểm soát quyền lực; thực hiện quyết liệt việc sắp xếp tổ chức bộ máy bên trong của các cơ quan, đơn vị theo hướng tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả, trọng tâm là rà soát, sắp xếp đơn vị sự nghiệp công lập của bộ, ngành, địa phương; tham mưu giải quyết đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức dôi dư sau sắp xếp tổ chức bộ máy và đơn vị hành chính các cấp. Phối hợp các bộ, ngành hoàn thiện chính sách, pháp luật về tự chủ đơn vị sự nghiệp công lập và xã hội hóa dịch vụ công nhằm đẩy mạnh tự chủ đơn vị sự nghiệp công lập và xã hội hóa dịch vụ công ở các lĩnh vực có điều kiện.

5. Triển khai đồng bộ, quyết liệt, hiệu quả Kết luận của Bộ Chính trị và Nghị quyết của Ủy ban Thường vụ Quốc hội, Nghị quyết của Chính phủ về việc sắp xếp ĐVHC cấp huyện, cấp xã giai đoạn 2023-2025 bảo đảm đạt mục tiêu, yêu cầu đề ra; hoàn thành trước Quý IV/2024 việc sắp xếp ĐVHC cấp huyện, cấp xã nhằm ổn định để tổ chức đại hội Đảng các cấp ở địa phương năm 2025; phối hợp chặt chẽ với các địa phương, các bộ, ngành thẩm định trình cấp có thẩm quyền về thành lập các ĐVHC đô thị gắn với nâng cao chất lượng đô thị, thúc đẩy tốc độ đô thị hóa theo chủ trương của Đảng; xây dựng và hoàn thiện thể chế, chính sách về mô hình tổ chức chính quyền đô thị.

6. Tiếp tục thực hiện hiệu quả Chương trình tổng thể cải cách hành chính; đẩy mạnh cải cách hành chính, nhất là cải cách thủ tục hành chính, cải cách thể chế, cải cách tổ chức bộ máy, công vụ, công chức và xây dựng, phát triển Chính phủ điện tử, Chính phủ số; đổi mới, nâng cao chất lượng, hiệu quả về đánh giá chỉ số CCHC (PAR INDEX) và Chỉ số hài lòng của người dân, tổ chức đối với sự phục vụ cơ quan hành chính nhà nước (SIPAS); tăng cường kiểm tra, giám sát thực hiện cải cách hành chính các bộ, ngành, địa phương.

7. Thực hiện tốt công tác quản lý nhà nước trên một số lĩnh vực công tác khác của ngành Nội vụ:

a) Nâng cao chất lượng, hiệu quả các phong trào thi đua yêu nước, khen thưởng kịp thời, thực chất, bảo đảm triển khai tích cực Luật Thi đua, khen thưởng có hiệu lực từ ngày 01/01/2024, gắn với nhiệm vụ từng cơ quan, đơn vị, địa phương, hướng về cơ sở để tập hợp, vận động toàn dân tham gia phong trào thi đua theo hướng dẫn của Trung ương và địa phương; quan tâm nhân rộng điển hình tiên tiến, kịp thời tôn vinh, khen thưởng các tập thể, cá nhân có thành tích xuất sắc trong thực hiện các phong trào thi đua và tham gia thực hiện mục tiêu, nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội, bảo đảm an ninh quốc phòng tại địa phương, cơ sở.

b) Tổ chức triển khai chủ trương, chính sách của Đảng và bảo đảm quyền tự do tín ngưỡng, tôn giáo của Nhân dân; bảo đảm hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước về tín ngưỡng, tôn giáo; phát huy những giá trị văn hóa, đạo đức tốt đẹp và nguồn lực của tôn giáo trong công cuộc xây dựng và phát triển đất nước; khuyến khích hoạt động tôn giáo gắn với dân tộc, nhân đạo, nhân văn, tiến bộ, tốt đời, đẹp đạo; chủ động nắm bắt tình hình, kịp thời giải quyết các vấn đề phức tạp, các điểm nóng về tôn giáo, đất đai tôn giáo; cung cấp thông tin, phản bác luận điệu xuyên tạc của các thế lực chống phá chủ trương của Đảng, chính sách pháp luật của nhà nước về tín ngưỡng, tôn giáo; tăng cường đối ngoại, đấu tranh nhân quyền.

c) Hoàn thiện chính sách pháp luật về văn thư, lưu trữ; tiếp tục triển khai có hiệu quả ứng dụng công nghệ thông tin trong công tác văn thư lưu trữ đáp ứng yêu cầu chuyển đổi số. Chủ động, phát huy giá trị tài liệu lưu trữ trong nước và quốc tế nhằm phục vụ sự nghiệp xây dựng, bảo vệ tổ quốc, đổi mới, phát triển đất nước.

d) Tham mưu triển khai hiệu quả công tác quản lý nhà nước về thanh niên, nhất là Chiến lược phát triển thanh niên Việt Nam; công tác cán bộ nữ đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ tình hình mới; tăng cường quản lý nhà nước về hội, quỹ và tổ chức phi chính phủ bảo đảm hoạt động đúng theo tôn chỉ, mục đích và quy định của pháp luật.

đ) Đẩy mạnh công tác thanh tra Bộ và toàn ngành, nhất là thanh tra công vụ, công chức, sắp xếp tổ chức bộ máy, tinh giản biên chế, kỷ luật, kỷ cương công vụ, công chức nhằm nâng cao chất lượng nền công vụ đáp ứng yêu cầu tình hình mới và khơi dậy tinh thần trách nhiệm, cống hiến vì lợi ích chung của đất nước; nâng cao hiệu quả công tác pháp chế góp phần tích cực xây dựng, hoàn thiện thể chế, chính sách của Chính phủ và ngành Nội vụ.

8. Tăng cường công tác đối ngoại trên mọi lĩnh vực; thực hiện có hiệu quả chương trình hành động thực hiện Đề án đẩy mạnh và nâng tầm đối ngoại đa phương đến năm 2030; hợp tác hiệu quả với các tổ chức quốc tế trong vấn đề công vụ, nghiên cứu khoa học, đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức, đào tạo nguồn nhân lực của ngành Nội vụ, chú trọng đào tạo cán bộ trẻ tạo nguồn cán bộ lãnh đạo, quản lý các cấp của Bộ, ngành Nội vụ.

9. Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin, chuyển đổi số của Bộ, ngành Nội

vụ nhằm góp phần xây dựng nền hành chính dân chủ, pháp quyền, hiện đại, chuyên nghiệp, công khai, minh bạch, tinh gọn, hiệu lực, hiệu quả phục vụ Nhân dân. Trọng tâm là hoàn thành toàn bộ dữ liệu chuyên ngành bảo đảm kết nối, liên thông các bộ, ngành, địa phương. Coi trọng công tác thông tin, tuyên truyền; đẩy mạnh truyền thông chính sách lĩnh vực nội vụ tạo sự thống nhất, đồng thuận và huy động cả hệ thống chính trị, cán bộ, công chức, viên chức và các tầng lớp nhân dân tham gia xây dựng nền hành chính nhà nước và các cơ chế, chính sách mới, đáp ứng yêu cầu phát triển đất nước trong giai đoạn hiện nay. Tổ chức các hội nghị, hội thảo với các chuyên gia, nhà khoa học, đại diện các cấp, các ngành, địa phương và ý kiến, kiến nghị của cử tri, đại biểu Quốc hội đề bổ sung, hoàn thiện hệ thống thể chế, chính sách thuộc lĩnh vực nội vụ, đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ thời kỳ mới.

10. Vụ/Ban Tổ chức cán bộ các bộ, ngành, Sở Nội vụ các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương tiếp tục tham mưu cấp có thẩm quyền kiến nghị, đề xuất sửa đổi, bổ sung hoặc thay thế các văn bản quy phạm pháp luật thuộc lĩnh vực nội vụ. Trong đó, chú trọng công tác sắp xếp tổ chức bộ máy, đơn vị sự nghiệp công lập, tinh giản biên chế; xây dựng, nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức; tổ chức thực hiện sắp xếp đơn vị hành chính cấp huyện, cấp xã theo Đề án đã được cấp thẩm quyền phê duyệt; tăng cường quản lý, siết chặt kỷ cương, kỷ luật hành chính; đẩy mạnh cải cách thủ tục hành chính phục vụ người dân, doanh nghiệp; đổi mới cơ chế hoạt động, cơ chế tự chủ, tự chịu trách nhiệm trong các đơn vị sự nghiệp công lập thuộc ngành, lĩnh vực quản lý; ứng dụng công nghệ thông tin đáp ứng yêu cầu chuyển đổi số của ngành Nội vụ.

II. MỘT SỐ GIẢI PHÁP

Một là, tập trung rà soát, tham mưu cấp có thẩm quyền sửa đổi, bổ sung hoàn thiện thể chế, chính sách trên cơ sở đánh giá tác động để bảo đảm tính khả thi; phối hợp chặt chẽ với các bộ, ngành, địa phương để tháo gỡ khó khăn, vướng mắc, tạo sự đồng bộ, thống nhất trong quản lý nhà nước thuộc lĩnh vực nội vụ.

Hai là, rà soát, sắp xếp, kiện toàn, tinh gọn đầu mối bên trong của các cơ quan hành chính nhà nước và đơn vị sự nghiệp công lập gắn với tinh giản biên chế, cơ cấu lại và nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức theo yêu cầu tại các Nghị quyết của Đảng, Quốc hội và đáp ứng tiêu chí thành lập tổ chức theo quy định của Chính phủ mà trọng tâm là thu gọn đầu mối hành chính và nâng cao mức độ tự chủ tài chính của đơn vị sự nghiệp công lập để giảm số người hưởng lương từ ngân sách nhà nước.

Hoàn thiện chính sách pháp luật về tự chủ của các đơn vị sự nghiệp công lập của các bộ, ngành, trong đó xác định rõ số người làm việc hưởng lương từ nguồn thu sự nghiệp tương ứng với mức độ tự chủ về tài chính của các đơn vị sự nghiệp công lập; đẩy mạnh xã hội hóa một số dịch vụ công nhất là trong các lĩnh vực có điều kiện, đổi mới hình thức cấp ngân sách nhà nước theo hình thức đặt hàng, giao nhiệm vụ gắn với sản phẩm, chất lượng dịch vụ sự nghiệp công.

Ba là, xây dựng đội ngũ công chức, viên chức chuyên nghiệp, có năng lực, phẩm

chất đáp ứng ngang tầm nhiệm vụ và sự phát triển của đất nước; đổi mới công tác quản lý đội ngũ từ khâu tuyển dụng, sử dụng, quản lý, đào tạo, bồi dưỡng, quy hoạch, bổ nhiệm, đề bạt, bố trí cán bộ, công chức, viên chức cho đến khâu đánh giá, nhận xét, xếp loại để xây dựng môi trường làm việc năng động, công bằng, dân chủ, thân thiện, đoàn kết, chuyên nghiệp, hiện đại và có cơ chế tạo động lực để công chức, viên chức thể hiện năng lực, trách nhiệm, tận tụy, tâm huyết, nỗ lực phấn đấu, rèn luyện và cống hiến.

Nâng cao chất lượng đội ngũ gắn với cải cách chính sách tiền lương, tiền thưởng và phúc lợi, tổ chức lao động khoa học để bảo đảm sức khỏe cho người lao động (*các địa phương có điều kiện phát triển kinh tế cần có các chính sách hỗ trợ phù hợp, ngoài các chính sách chế độ tiền lương chung của công chức, viên chức*).

Bốn là, đẩy mạnh phân cấp, giao quyền chủ động cho chính quyền địa phương cấp tỉnh trong việc quyết định số lượng cụ thể biên chế cán bộ, công chức và người hoạt động không chuyên trách của cấp xã theo phân loại đơn vị hành chính và trên cơ sở khung quy định của Chính phủ; giao thẩm quyền cho chính quyền địa phương cấp tỉnh quyết định số lượng, chức danh, chế độ, chính sách đối với người hoạt động không chuyên trách và người tham gia hoạt động ở thôn, tổ dân phố.

Năm là, chú trọng công tác cải cách hành chính, tiết giảm chi phí xã hội để tạo điều kiện thuận lợi cho người dân và doanh nghiệp; ứng dụng công nghệ thông tin, chuyển đổi số trong công tác chỉ đạo, điều hành của các cơ quan hành chính nhà nước; tăng cường ý thức kỷ luật, kỷ cương hành chính, thanh tra, kiểm tra thực thi công vụ; đề cao trách nhiệm người đứng đầu và phát huy dân chủ trong công tác chỉ đạo, điều hành của lãnh đạo các cấp; đổi mới phương pháp, lề lối làm việc theo hướng chuyên nghiệp, hiện đại.

Sáu là, tăng cường thông tin, truyền thông về quá trình xây dựng và thực thi chính sách, pháp luật của Bộ, ngành Nội vụ nhằm lan tỏa thông tin tích cực, tạo khí thế, niềm tin, động lực thực hiện thắng lợi các nhiệm vụ được giao.

Trên đây là Báo cáo tổng kết công tác năm 2023 và phương hướng, nhiệm vụ công tác năm 2024 của ngành Nội vụ./.

Nơi nhận:

- Thủ tướng Chính phủ (để báo cáo);
- Phó Thủ tướng Chính phủ Trần Lưu Quang (để báo cáo);
- Bộ trưởng Phạm Thị Thanh Trà (để báo cáo);
- Ban Tổ chức Trung ương;
- Các Bộ, cơ quan ngang Bộ, cơ quan thuộc Chính phủ;
- UBND tỉnh, TP trực thuộc TW;
- Sở Nội vụ các tỉnh, TP trực thuộc TW;
- Các đ/c Thứ trưởng Bộ Nội vụ;
- Các đơn vị thuộc, trực thuộc Bộ Nội vụ;
- Lưu: VT, VP (P.TH-TK).

**KT. BỘ TRƯỞNG
THỨ TRƯỞNG**

Nguyễn Trọng Thừa